

Nhịp giảm quay trở lại

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	Ngày còn lại
	Điểm	Điểm	HD	Ngày	Ngày
VN30F2408	1284.2	-15.8	212,824	15/08	25
VN30F2409	1286.9	-14.2	343	19/09	60
VN30F2412	1287.9	-14.8	74	19/12	151
VN30F2503	1287.8	-17.9	26	20/03	242

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
	HD	%		%
VN30F2408	212,824	-21.6%	60,770	
VN30F2409	343	-31.4%	778	
VN30F2412	74	-64.4%	631	
VN30F2503	26	-21.2%	18	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
	điểm	điểm	điểm
VN30F2408	5.5	0.7	4.8
VN30F2409	8.2	0.7	7.5
VN30F2412	9.2	3.4	5.8
VN30F2503	9.1	6.4	2.7

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

DIỄN BIẾN CÁC HẾT L

- Các HẾT L chấm dứt giai đoạn giằng co hình thành trong các phiên gần đây khi áp lực bán về cuối phiên trên thị trường cơ sở đã khiến các HẾT L đi xuống. VN30F2408 đóng cửa giảm gần 16 điểm, basis spread lệch +5.5 điểm
- Khối lượng trên VN30F2408 giảm 22% so với phiên liền trước, OI của HD tăng mạnh lên 60,778

NHẬN ĐỊNH HẾT L VN30F1M

- VN30F2408 phá vỡ khu vực 1290-1292 điểm qua đó xác lập xu hướng giảm mới. Giá kỳ vọng đang ở sóng 4 của nhịp giảm từ 1302 điểm nên VN30F2408 sẽ còn giảm về 1270-1275 điểm trong phiên tới. Mẫu hình nến Bearish Engulfing cho tín hiệu tiêu cực, các nhịp hồi phục trong phiên sẽ không vượt được 1290 điểm.
- Xu hướng ngắn hạn khung Daily của HD VN30F2408 chuyển xuống mức GIẢM với trailing stoploss tại 1320 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	NĐT mở vị thế Short tại vùng 1288 điểm, dừng lỗ 1293 điểm và chốt lời tại 1275 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT mở vị thế Short sau phiên ATO ngày mai, dừng lỗ trên 1304 điểm.



ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

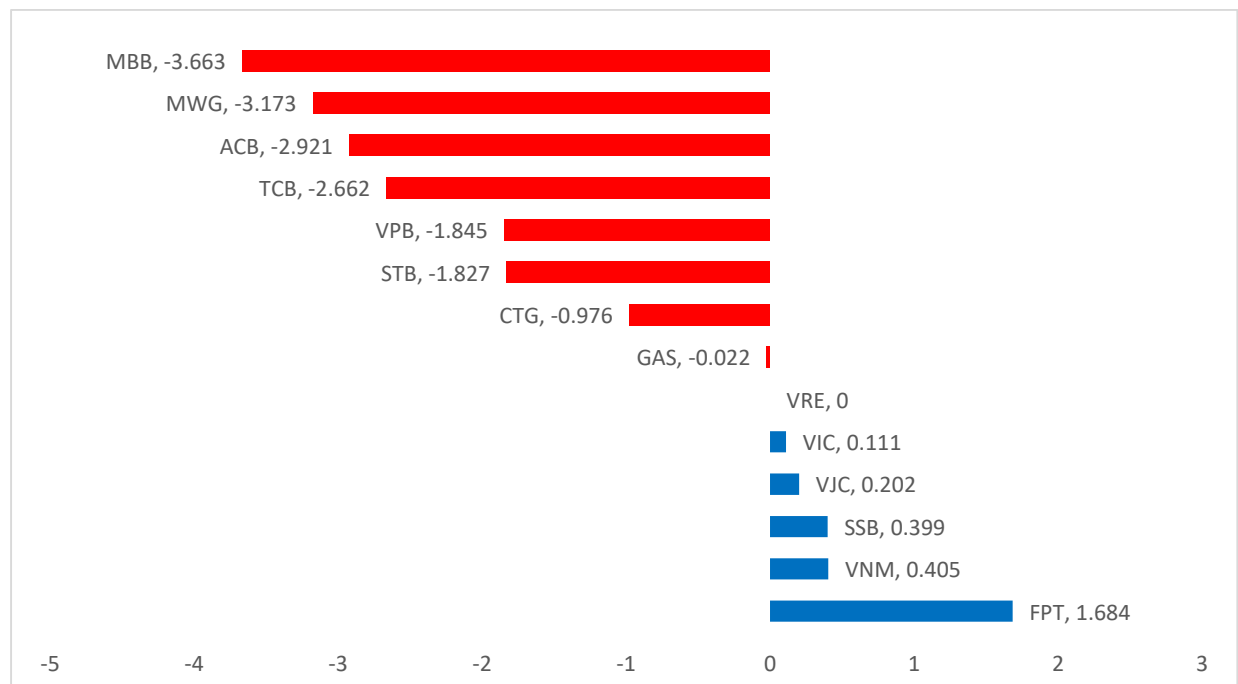


	VN30F2408-Daily	VN30F2408-1H
Xu hướng	GIẢM	GIẢM
Hỗ trợ 1	1270	1275
Hỗ trợ 2	1256	1270
Kháng cự 1	1320	1290
Kháng cự 2	1335	1304

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

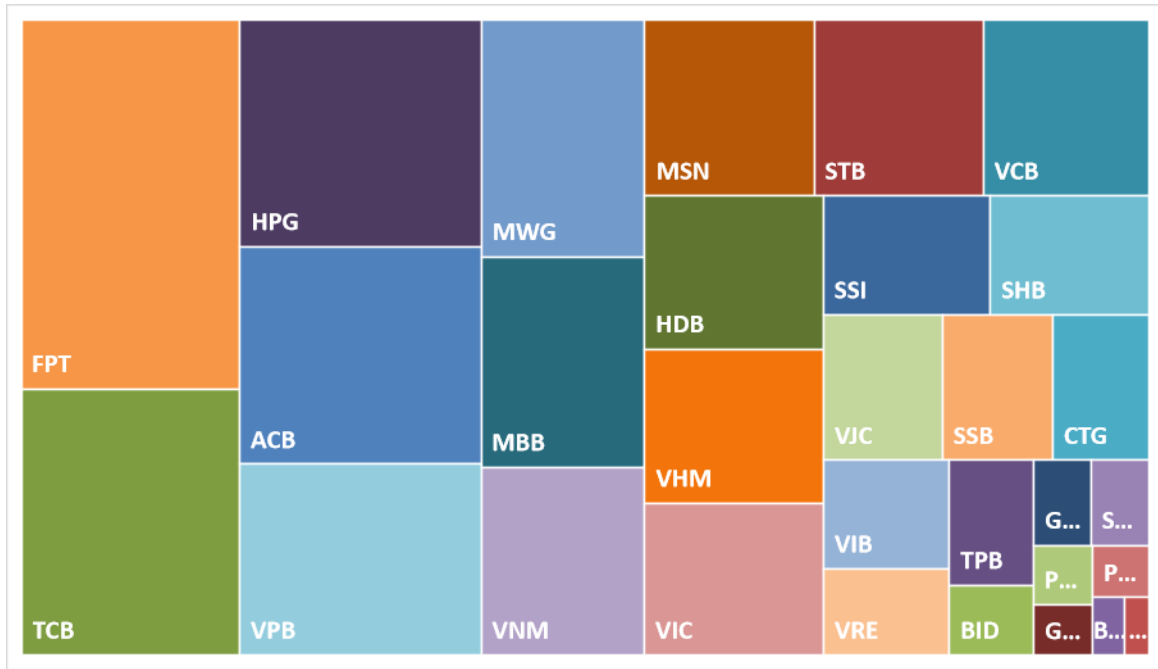
Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 1.59% với MBB, MWG, ACB tác động tiêu cực nhất tới chỉ số. Ở chiều ngược lại, FPT, VNM, SSB đóng góp cho chỉ số.

CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ FPT



DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	7.3%	24,000	107,200	6.8	1.4	9,742	30%	26,261	18,217
BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	Bất động sản	0.2%	66,700	69,035	30.0	3.7	903	2%	81,000	50,400
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.8%	46,000	262,220	12.0	2.1	2,060	17%	56,700	34,608
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.2%	43,500	32,291	17.5	1.5	807	26%	48,400	38,200
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.0%	32,400	173,988	8.7	1.3	8,058	26%	37,150	24,431
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	11.8%	125,500	183,286	25.7	6.7	6,266	45%	139,700	70,087
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.7%	76,800	176,390	15.8	2.6	1,252	2%	93,250	73,000
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	Nguyên vật liệu	0.4%	30,600	122,400	48.0	2.4	4,849	1%	39,000	16,450
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	4.1%	25,050	72,959	6.5	1.5	8,044	18%	25,400	15,850
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	7.4%	27,800	177,816	19.1	1.7	22,671	24%	29,950	20,545
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.3%	23,900	126,821	6.2	1.3	17,078	23%	25,750	16,950
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.9%	71,000	102,123	328.7	3.8	5,397	30%	89,400	56,000
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.5%	62,500	91,370	87.3	3.6	9,974	47%	67,400	33,600
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.4%	45,500	57,812	17.7	2.1	2,168	18%	48,400	31,300
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	0.5%	12,850	30,093	38.5	1.0	14,406	4%	15,900	10,400
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	54,700	70,156	17.1	2.8	1,198	61%	88,000	52,000
SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Tài chính	2.6%	11,000	40,287	5.2	0.7	24,301	3%	13,600	9,990
SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	Tài chính	2.2%	21,450	53,533	13.3	1.7	2,463	0%	31,300	20,000
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	2.7%	33,850	51,084	19.9	2.1	12,850	#VALUE!	39,250	25,650
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	4.1%	29,000	54,671	6.9	1.1	11,876	23%	33,700	25,850
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.0%	23,050	162,388	7.6	1.2	17,171	22%	25,250	13,600
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.5%	17,750	39,079	8.7	1.1	8,397	29%	20,250	15,600
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.1%	87,500	489,045	15.0	2.8	1,658	23%	100,500	80,100
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	3.7%	37,850	164,813	7.0	0.9	7,022	15%	66,200	36,700
VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	Tài chính	1.8%	21,100	53,527	6.4	1.4	4,606	5%	25,000	17,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP	Bất động sản	3.6%	40,850	156,197	40.0	1.2	2,146	11%	76,600	38,700
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.4%	106,000	57,411	96.6	3.6	962	16%	119,600	94,000
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.2%	65,900	137,728	16.7	4.3	3,496	50%	81,200	63,000
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	6.6%	18,400	145,984	12.1	1.1	20,717	27%	23,150	17,700
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.4%	20,050	45,560	10.2	1.1	9,414	23%	32,000	19,600

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written.